

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026

Kính gửi: Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Vụ Kế hoạch – Tài chính).

Thực hiện Công văn số 3120/BYT-KHTC ngày 15/6/2026 của Bộ Y tế về báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2026, Bệnh viện Trung ương Giả báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 như sau:

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bệnh viện Trung ương Giả là bệnh viện đa khoa hạng đặc biệt trực thuộc Bộ Y tế (Quyết định số 1868/QĐ-BYT ngày 12/5/2015), tiền thân là Nhà thương Giả Định thành lập năm 1902. Bệnh viện có quy mô 2.850 giường kế hoạch (3.200 giường thực kê), 68 khoa, phòng, trung tâm với 3.650 cán bộ viên chức, trong đó 820 bác sĩ. Cơ sở 2 tại xã Giả Phong (500 giường, khánh thành 20/6/2024) đã đi vào hoạt động ổn định năm thứ ba.

Sáu tháng đầu năm 2026, bệnh viện tiếp tục chịu áp lực quá tải ở các khoa Hồi sức tích cực, Tim mạch, Ung bướu và Sản; dịch sốt xuất huyết xuất hiện sớm từ tháng 4 tại các xã ven sông Giả làm số bệnh nhân Khoa Truyền nhiễm tăng 23% so với cùng kỳ. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo Thông tư số 21/2024/TT-BYT được điều chỉnh từ 01/7/2026 theo Quyết định số 215/QĐ-BVTWG ngày 25/6/2026.

Về thuận lợi, bệnh viện được Bộ Y tế giao là bệnh viện tuyến cuối của khu vực Bắc Trung Bộ về tim mạch, ghép tạng và ung bướu; Tòa nhà Kỹ thuật cao 12 tầng đã vận hành đủ công suất; hệ thống bệnh án điện tử được công nhận đạt mức 6 từ tháng 3/2026.

PHẦN II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Công tác khám bệnh, chữa bệnh

Trong 6 tháng đầu năm 2026, toàn bệnh viện (cả hai cơ sở) đã thực hiện 712.450 lượt khám ngoại trú, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm 2025; 98.320 lượt điều trị nội trú (tăng 5,1%); 42.180 ca phẫu thuật, trong đó 1.260 ca phẫu thuật tim hở; công suất sử dụng giường kế hoạch đạt 112,4%. Ngày điều trị trung bình giảm còn 7,2 ngày nhờ đẩy mạnh phẫu thuật nội soi, điều trị ban ngày và chuyển tuyến dưới

sau giai đoạn cấp.

Bảng 1. So sánh một số chỉ tiêu chuyên môn 6 tháng đầu năm 2025 và 2026

Chi tiêu	Đơn vị	6T/2025	6T/2026	2026/2025 (%)
Tổng số lượt khám bệnh ngoại trú	lượt	668.120	712.450	106,6
Trong đó: khám BHYT	lượt	521.340	556.910	106,8
Khám theo yêu cầu	lượt	98.760	112.380	113,8
Số lượt khám cấp cứu	lượt	57.880	61.230	105,8
Tổng số lượt điều trị nội trú	lượt	93.540	98.320	105,1
Tổng số ngày điều trị nội trú	ngày	710.900	707.900	99,6
Ngày điều trị trung bình	ngày	7,6	7,2	94,7
Công suất sử dụng giường kế hoạch	%	108,9	112,4	+3,5 điểm
Tổng số ca phẫu thuật	ca	39.870	42.180	105,8
Phẫu thuật loại đặc biệt	ca	9.120	9.860	108,1
Phẫu thuật loại I	ca	13.650	14.230	104,2
Phẫu thuật loại II	ca	10.780	11.420	105,9
Phẫu thuật loại III	ca	6.320	6.670	105,5
Trong đó: phẫu thuật tim hở	ca	1.145	1.260	110,0
Phẫu thuật nội soi, robot	ca	8.940	10.120	113,2
Thủ thuật	ca	412.300	438.650	106,4
Can thiệp tim mạch	ca	4.210	4.760	113,1
Ghép thận	ca	88	96	109,1
Ghép tim	ca	2	3	150,0
Ghép gan	ca	9	11	122,2
Chạy thận nhân tạo	lượt	64.200	68.950	107,4
Xét nghiệm	mẫu	5.212.000	5.684.300	109,1
Chẩn đoán hình ảnh	lượt	612.400	668.700	109,2
Tỷ lệ tử vong nội trú	%	0,86	0,82	-0,04 điểm
Tỷ lệ chuyển tuyến trên	%	0,31	0,27	-0,04 điểm

Khoa Khám bệnh duy trì khám từ 06:30, phát số từ 06:00 các ngày trong tuần và mở thêm buổi sáng thứ Bảy tại Khoa Khám bệnh theo yêu cầu; nhờ áp dụng đặt lịch trực tuyến qua website và ứng dụng "BVTW Giả" (trung bình 1.850 lượt đặt/ngày), thời gian chờ khám trung bình của người bệnh BHYT giảm còn 38 phút.

Khoa Cấp cứu tiếp nhận 61.230 lượt, trong đó 7.820 lượt cấp cứu ngoại viện qua số 0238.3.822.115; thời gian từ tiếp nhận đến xử trí ban đầu trung bình 6 phút. Đội cấp cứu ngoại viện đã thực hiện 1.140 chuyển xe, hỗ trợ 46 ca tai nạn giao thông nghiêm trọng trên đại lộ Giả Định và quốc lộ ven biển.

2. Kỹ thuật cao và ghép tạng

Trung tâm Ghép tạng đã thực hiện 96 ca ghép thận trong 6 tháng, nâng tổng số ghép thận đến 30/6/2026 lên 1.846 ca với tỷ lệ thận ghép còn chức năng sau 5 năm

đạt 91,2%. Bệnh viện thực hiện 3 ca ghép tim (lũy kế 14 ca tính đến 30/6/2026) và 11 ca ghép gan (lũy kế 62 ca); 2 ca ghép tim sử dụng tạng hiến từ người chết não được điều phối từ Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, vận chuyển bằng đường hàng không trong vòng 4 giờ.

Trung tâm Tim mạch thực hiện 1.260 ca phẫu thuật tim hở (tăng 10%), 4.760 ca can thiệp tim mạch, triển khai mới kỹ thuật thay van động mạch chủ qua đường ống thông (TAVI) với 18 ca thành công và phẫu thuật tim nội soi toàn bộ 42 ca. Phòng mổ Hybrid khánh thành tháng 5/2026 đã thực hiện 136 ca phối hợp phẫu thuật – can thiệp.

Trung tâm Ung bướu điều trị 7.320 lượt nội trú, 38.600 lượt hóa trị ngoại trú và 21.400 buổi xạ trị trên 3 máy gia tốc; triển khai xạ trị điều biến liều (IMRT) cho 312 người bệnh và xạ trị định vị thân (SBRT) cho 54 người bệnh. Hệ thống phẫu thuật robot thực hiện 186 ca, chủ yếu ung thư tiền liệt tuyến, đại trực tràng và phụ khoa.

3. Chất lượng bệnh viện và an toàn người bệnh

Bảng 2. Kết quả một số chỉ số chất lượng 6 tháng đầu năm 2026

Chỉ số	Mục tiêu 2026	Kết quả 6T/2026	Đánh giá
Tỷ lệ hài lòng người bệnh nội trú	≥ 90%	92,6%	Đạt
Tỷ lệ hài lòng người bệnh ngoại trú	≥ 85%	88,1%	Đạt
Thời gian chờ khám trung bình (có BHYT)	≤ 45 phút	38 phút	Đạt
Thời gian chờ kết quả xét nghiệm thường quy	≤ 120 phút	96 phút	Đạt
Tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện	≤ 2,5%	1,9%	Đạt
Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay	≥ 85%	87,4%	Đạt
Tỷ lệ sự cố y khoa được báo cáo tự nguyện	Tăng so với 2025	+18,6%	Đạt
Tỷ lệ hồ sơ bệnh án đạt yêu cầu	≥ 95%	96,8%	Đạt
Tỷ lệ kê đơn kháng sinh hợp lý	≥ 80%	78,9%	Chưa đạt
Tỷ lệ người bệnh được tư vấn dinh dưỡng nội trú	≥ 60%	64,2%	Đạt
Điểm đánh giá chất lượng bệnh viện (83 tiêu chí)	≥ 4,2	4,36	Đạt
Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt	≥ 50%	57,3%	Đạt

Bệnh viện đã tổ chức 2 đợt tự kiểm tra, đánh giá chất lượng theo Bộ tiêu chí 83 tiêu chí, điểm trung bình 4,36/5; duy trì chứng nhận ISO 15189 cho 3 khoa xét nghiệm và JCI-ready cho Tòa nhà Kỹ thuật cao. Hệ thống báo cáo sự cố y khoa ghi nhận 1.284 báo cáo tự nguyện, không có sự cố mức nghiêm trọng (NC3) liên quan đến phẫu thuật nhầm vị trí hoặc nhầm người bệnh.

Tồn tại: tỷ lệ kê đơn kháng sinh hợp lý đạt 78,9%, chưa đạt mục tiêu 80%; còn tình trạng chờ giường tại Khoa Hồi sức tích cực và Khoa Sản vào giờ cao điểm; thời gian trả kết quả MRI còn kéo dài tới 36 giờ trong tháng 5 do máy 1.5 Tesla bảo trì.

4. Hoạt động Cơ sở 2 tại xã Giả Phong

Chỉ tiêu	Đơn vị	6T/2026
Giường bệnh kế hoạch	giường	500
Lượt khám ngoại trú	lượt	86.410
Lượt điều trị nội trú	lượt	11.230
Công suất sử dụng giường	%	78,5
Ca phẫu thuật	ca	2.860
Lượt khám cấp cứu	lượt	9.140
Chuyến xe trung chuyển miễn phí đã thực hiện	chuyến	362
Nhân lực đang làm việc tại cơ sở 2	người	412

Cơ sở 2 đã triển khai đủ 18 chuyên khoa, vận hành phòng mổ thứ tư từ tháng 3/2026 và đơn vị chạy thận nhân tạo 30 máy. Xe trung chuyển miễn phí duy trì 2 chuyến/ngày (07:00 và 13:00 từ cổng chính) với 362 chuyến, phục vụ 9.860 lượt người bệnh và người nhà. Công suất giường cơ sở 2 đạt 78,5%, góp phần giảm tải khoảng 11% số nội trú cho cơ sở chính.

5. Công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chỉ đạo tuyến

Trung tâm Đào tạo – Chỉ đạo tuyến tổ chức 24 lớp đào tạo liên tục với 1.120 học viên, trong đó 11 lớp Hồi sức cấp cứu cơ bản (khóa 11 kết thúc ngày 26/6/2026), 4 lớp siêu âm tổng quát, 3 lớp nội soi tiêu hóa; đào tạo thực hành cho 486 sinh viên, học viên của các trường đại học y trong khu vực. Bệnh viện là cơ sở thực hành chính của 3 trường đại học và 2 trường cao đẳng y tế.

Về nghiên cứu khoa học, có 46 đề tài cấp cơ sở, 6 đề tài cấp Bộ và 2 đề tài hợp tác quốc tế đang triển khai; công bố 38 bài báo quốc tế (trong đó 21 bài trên tạp chí Q1/Q2) và 112 bài báo trong nước. Hội nghị khoa học thường niên lần thứ 28 dự kiến tổ chức ngày 16–17/10/2026.

Công tác chỉ đạo tuyến: chuyển giao 32 gói kỹ thuật cho 14 bệnh viện tuyến dưới; tổ chức 18 đợt khám bệnh, cấp thuốc miễn phí tại các xã Giả Hải, Giả Sơn, Giả Lộc cho 6.480 người dân; hội chẩn từ xa (telehealth) 412 ca.

6. Công tác tài chính

Bảng 3. Kết quả tài chính 6 tháng đầu năm 2026 (tỷ đồng)

Chỉ tiêu	6T/2026	6T/2025	2026/2025 (%)
Tổng thu sự nghiệp	2.186,5	1.985,2	110,1
Thu từ quỹ BHYT	1.312,8	1.210,6	108,4
Thu dịch vụ theo yêu cầu	612,4	531,9	115,1
Thu viện phí trực tiếp khác	198,7	186,3	106,7
Thu đào tạo, nghiên cứu, tài trợ	62,6	56,4	111,0
Tổng chi hoạt động	2.064,2	1.891,7	109,1

Chi tiêu	6T/2026	6T/2025	2026/2025 (%)
Chi thuốc, hóa chất, vật tư	1.148,3	1.052,5	109,1
Chi tiền lương, thu nhập tăng thêm	586,9	538,4	109,0
Chi sửa chữa, mua sắm thiết bị	142,6	118,8	120,0
Chênh lệch thu – chi	122,3	93,5	130,8
Chi phí khám chữa bệnh BHYT bị xuất toán	4,8	6,1	78,7

Tổng thu sự nghiệp 6 tháng đạt 2.186,5 tỷ đồng, bằng 52,4% kế hoạch năm; chênh lệch thu – chi 122,3 tỷ đồng được trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp (65%), quỹ bổ sung thu nhập và quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định. Bệnh viện đã thanh toán 100% chi phí thuốc, vật tư cho nhà cung cấp trong hạn, không có nợ quá hạn. Số tiền tạm ứng viện phí được hoàn trả đúng hạn khi ra viện đạt 99,6%.

Công tác giám định BHYT: quỹ BHYT thanh toán 1.312,8 tỷ đồng; chi phí bị xuất toán 4,8 tỷ đồng (0,37%), giảm so với cùng kỳ nhờ chuẩn hóa mã dịch vụ và liên thông dữ liệu hằng ngày với Bảo hiểm xã hội Thành phố Hà Nội.

7. Tổ chức, nhân lực

Chi tiêu	Số lượng (30/6/2026)
Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động	3.650
Bác sĩ	820
Trong đó: Giáo sư, Phó Giáo sư	28
Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II	186
Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa I, Bác sĩ nội trú	394
Dược sĩ	96
Điều dưỡng, hộ sinh	1.812
Kỹ thuật y	312
Cán bộ khác (hành chính, kỹ thuật, hộ lý)	610
Khoa, phòng, trung tâm	68
Tuyển mới 6 tháng đầu năm (hợp đồng)	74
Nghỉ hưu, chuyển công tác	41

Bệnh viện đã được Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch tuyển dụng 120 viên chức năm 2026 (dự kiến thông báo tuyển dụng trong tháng 9/2026); hoàn thành bổ nhiệm lại 14 trưởng, phó khoa; cử 62 cán bộ đi đào tạo sau đại học và 8 cán bộ đào tạo ngắn hạn tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp.

8. Dược, trang thiết bị, công nghệ thông tin

Khoa Dược bảo đảm cung ứng 1.860 danh mục thuốc, không để thiếu thuốc cấp cứu; 3 nhà thuốc bệnh viện đạt chuẩn GPP, Nhà thuốc số 1 duy trì mở 24/24. Bệnh viện tiếp nhận hệ thống CT 256 dãy do tài trợ (lắp đặt tháng 8/2026), mua sắm 2 máy siêu âm tim 4D, 30 máy thở và 1 máy xạ trị gia tốc mới. Bệnh án điện tử mức 6, thanh toán không dùng tiền mặt đạt 57,3%, triển khai ki-ốt đăng ký khám tự động

tại 6 điểm.

PHẦN III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Công suất giường 112,4% vượt mức tối ưu, một số khoa còn nằm ghép giường cao điểm. 2. Thiếu bác sĩ hồi sức, gây mê và điều dưỡng ICU; tỷ lệ điều dưỡng/bác sĩ 2,2 còn thấp. 3. Hạ tầng cơ sở chính (nhà A, nhà C xây dựng trước 1990) xuống cấp. 4. Việc thu hút người bệnh đến Cơ sở 2 còn hạn chế do thói quen và khoảng cách 18 km.

PHẦN IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Hoàn thành chỉ tiêu năm 2026: 1.400.000 lượt khám ngoại trú, 195.000 lượt nội trú, 84.000 ca phẫu thuật; giữ công suất giường dưới 110% bằng cách tăng điều trị ban ngày và điều phối người bệnh về Cơ sở 2.

2. Tổ chức tuyển dụng 120 viên chức theo kế hoạch được Bộ Y tế phê duyệt; triển khai đề án vị trí việc làm giai đoạn 2026–2030.

3. Thực hiện ca ghép tim thứ 15 và ghép phổi đầu tiên trong quý III/2026; hoàn thiện quy trình điều phối tạng với Trung tâm Điều phối ghép tạng Quốc gia.

4. Áp dụng bảng giá dịch vụ mới từ 01/7/2026, công khai tại Khoa Khám bệnh, website và ứng dụng; rà soát giảm tối thiểu 5% chi phí thuốc, vật tư bị xuất toán.

5. Tổ chức Hội nghị khoa học thường niên lần thứ 28 (16–17/10/2026), Ngày hội hiến máu "Giọt hồng Sông Giả" (22/10/2026) và chương trình phẫu thuật nhân đạo "Nụ cười trẻ thơ" (tháng 11/2026).

6. Khởi công cải tạo nhà C, hoàn thành dự án năng lượng mặt trời áp mái 1,2 MWp; đưa vào sử dụng hệ thống CT 256 dãy từ tháng 9/2026.

7. Nâng tỷ lệ kê đơn kháng sinh hợp lý lên trên 82%; duy trì tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện dưới 2%; hoàn thành đánh giá chất lượng cuối năm đạt từ 4,4 điểm.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2026 của Bệnh viện Trung ương Giả, gửi Bộ Y tế ngày 10/7/2026. Bệnh viện kính đề nghị Bộ xem xét bổ sung kinh phí cải tạo nhà C, sớm phê duyệt chủ trương đầu tư giai đoạn 2 Cơ sở 2 (nâng lên 1.000 giường)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành ủy, UBND TP. Giả (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, KHTH;

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

GS.TS.BS. Đinh Văn Phúc

PHỤ LỤC

Số lượt điều trị nội trú theo khoa, trung tâm 6 tháng đầu năm 2026 (cơ sở chính và cơ sở 2)

STT	Khoa / Trung tâm	Lượt nội trú	Tỷ lệ (%)
1	Trung tâm Tim mạch	9.860	10,0
2	Khoa Ngoại Tổng hợp	6.240	6,3
3	Khoa Ngoại Tiêu hóa	4.980	5,1
4	Khoa Chấn thương chỉnh hình	5.620	5,7
5	Khoa Ngoại Thần kinh	3.410	3,5
6	Khoa Ngoại Tiết niệu	3.780	3,8
7	Khoa Sản	8.950	9,1
8	Khoa Phụ khoa	3.120	3,2
9	Khoa Nhi	6.730	6,8
10	Khoa Sơ sinh	2.480	2,5
11	Khoa Nội Tiêu hóa	4.650	4,7
12	Khoa Nội Thần kinh	3.940	4,0
13	Khoa Nội Hô hấp	4.210	4,3
14	Khoa Nội Thận – Lọc máu	2.860	2,9
15	Khoa Nội tiết – Đái tháo đường	2.390	2,4
16	Khoa Truyền nhiễm	2.150	2,2
17	Trung tâm Ung bướu	7.320	7,4
18	Khoa Hồi sức tích cực	1.980	2,0
19	Khoa Mắt	2.270	2,3
20	Khoa Tai Mũi Họng	1.860	1,9
21	Khoa Răng Hàm Mặt	940	1,0
22	Khoa Da liễu	610	0,6
23	Khoa Y học cổ truyền	1.420	1,4
24	Khoa Phục hồi chức năng	1.180	1,2
25	Khoa Lão khoa	1.760	1,8
26	Khoa Huyết học lâm sàng	1.530	1,6
27	Khoa Bỏng – Tạo hình	870	0,9
28	Các khoa khác	1.210	1,2
	Tổng cộng	98.320	100,0

Ghi chú: Tổng số lượt điều trị nội trú 98.320 lượt, trong đó cơ sở 2 Giả Phong 11.230 lượt. Số liệu trích xuất từ hệ thống bệnh án điện tử ngày 05/7/2026 (Phòng Kế hoạch tổng hợp).